TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHIÊM HÓA **TỈNH TUYÊN QUANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**
Số: 105/2019/QĐST-HNGĐ	*Chiêm Hóa, ngày 13 tháng 6 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 157/2019/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 5 năm 2019, giữa:

- Nguyên đơn: Anh Triệu Văn S, sinh năm 1976.

- Bị đơn: Chị Phượng Mùi C, sinh năm 1977.

Cùng địa chỉ: Thôn PL, xã TH, huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 55, 57 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 6 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 6 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Triệu Văn S và chị Phượng Mùi C.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Anh S và chị C có 02 người con chung là cháu Triệu Mùi S, sinh ngày 11/7/1999 và cháu Triệu Văn Q, sinh ngày 18/4/2001. Hiện nay các con đều đã trên 18 tuổi, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có.

- Về án phí: Anh Triệu Văn S nhận chịu toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm ly hôn là 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)*.

Anh Triệu Văn S đã nộp tiền tạm ứng án phí là 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng)* theo biên lai thu tiền số 0001834 ngày 20/5/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang, được khấu trừ 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) chuyển thành tiền án phí dân sự sơ thẩm ly hôn *(Anh S đã nộp đủ tiền án phí)*.

Trả cho anh Triệu Văn S số tiền 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* do nộp tạm ứng án phí còn lại.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện Chiêm Hóa;
- Chi cục THADS huyện;
- UBND xã TH, huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang (Nơi đăng ký kết hôn);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Lục Thị Chiêm